

Số: /QĐ-VP

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; bị bãi bỏ trong lĩnh vực Thủy sản và Kiểm ngư thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường/UBND cấp xã/Cơ quan khác tỉnh Thanh Hóa

CHÁNH VĂN PHÒNG UBND TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường số: 53/QĐ-BNNMT ngày 09 tháng 01 năm 2025 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Thủy sản và Kiểm ngư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; 68/QĐ-BNNMT ngày 10 tháng 01 năm 2026 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Thủy sản và Kiểm ngư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 3617/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ủy quyền cho Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh công bố thủ tục hành chính, danh mục thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 70/TTr-SNNMT ngày 15 tháng 01 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 16 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và 01 thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Thủy sản và Kiểm ngư thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường/UBND cấp xã/Cơ quan khác tỉnh Thanh Hóa (có Danh mục kèm theo)¹.

¹ Tra cứu toàn bộ nội dung của TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <http://dichvucong.gov.vn>

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường và UBND cấp xã, gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để xây dựng quy trình điện tử, trước ngày 21/01/2026.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (bản điện tử);
- Bộ Tư pháp (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (để đăng tải);
- Lưu: VT, HCC.

CHÁNH VĂN PHÒNG



Nguyễn Thế Anh

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG; BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC
THỦY SẢN VÀ KIỂM NGƯ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG/
UBND CẤP XÃ/CƠ QUAN KHÁC TỈNH THANH HÓA**

(kèm theo Quyết định số /QĐ-VP ngày tháng năm 2026 của Chánh Văn phòng UBND tỉnh Thanh Hóa)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

Sửa đổi 01 thủ tục hành chính lĩnh vực Thủy sản và Kiểm ngư đã được công bố tại Quyết định số 127/QĐ-VP ngày 13/01/2026 của Chánh Văn phòng UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Thủy sản, Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thanh Hóa;

Sửa đổi 07 thủ tục hành chính lĩnh vực Thủy sản đã được công bố tại Quyết định số 1606/QĐ-UBND ngày 26/5/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa lĩnh vực Thủy sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường/Ủy ban nhân dân cấp huyện/Cơ quan khác tỉnh Thanh Hóa;

Sửa đổi 04 thủ tục hành chính lĩnh vực Thủy sản đã được công bố tại Quyết định số 2253/QĐ-UBND ngày 29/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Thủy sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường/Ủy ban nhân dân cấp xã tỉnh Thanh Hóa.

Sửa đổi 04 thủ tục hành chính lĩnh vực Thủy sản đã được công bố tại Quyết định số 2479/QĐ-UBND ngày 16/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Thủy sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường/UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa.

Stt	Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi, bổ sung
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH, CẤP XÃ						
1	<i>Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy</i>	03 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính	Chưa có văn bản quy định	- Luật Thủy sản năm 2017 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 146/2025/QH15; - <i>Thông tư số 02/2026/TT-</i>	- Tên thủ tục hành chính; - Trình tự thực hiện;

	sản (1.003650.000.00.00.H56)		công tỉnh (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa) (Đối với tàu cá có chiều dài từ 12m trở lên). - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (Đối với tàu cá có chiều cá có chiều dài từ 6m đến dưới 12m)		<i>BNNMT ngày 01/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về đăng kiểm viên tàu cá; bảo đảm an toàn kỹ thuật; đăng ký, xóa đăng ký tàu cá, tàu công vụ thủy sản; treo cờ và đánh dấu tàu cá; nhập khẩu tàu cá; phân loại cảng cá; công bố mở, đóng cảng cá;</i> - Quyết định số 86/2025/QĐ-UBND ngày 09/7/2025 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định tiêu chí đặc thù đối với đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động trên biển; quy định về đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động trong nội địa; quy trình xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá; phân công, phân cấp quản lý tàu cá trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa ban hành kèm theo Quyết định số 35/2019/QĐ-UBND ngày 05/11/2019 của UBND tỉnh Thanh Hóa đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Quyết định số 34/2024/QĐ-UBND ngày 05/7/2024 của UBND tỉnh.	- Thành phần hồ sơ; - Kết quả thực hiện thủ tục; - Mẫu đơn, mẫu tờ khai; - Căn cứ pháp lý.
2	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản (1.003634.000.00.00.H56)	02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Trục tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia (toàn trình) địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	Chưa có văn bản quy định	<i>BNNMT ngày 01/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về đăng kiểm viên tàu cá; bảo đảm an toàn kỹ thuật; đăng ký, xóa đăng ký tàu cá, tàu công vụ thủy sản; treo cờ và đánh dấu tàu cá; nhập khẩu tàu cá; phân loại cảng cá; công bố mở, đóng cảng cá;</i> - Quyết định số 86/2025/QĐ-UBND ngày 09/7/2025 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định tiêu chí đặc thù đối với đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động trên biển; quy định về đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động trong nội địa; quy trình xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá; phân công, phân cấp quản lý tàu cá trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa ban hành kèm theo Quyết định số 35/2019/QĐ-UBND ngày 05/11/2019 của UBND tỉnh Thanh Hóa đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Quyết định số 34/2024/QĐ-UBND ngày 05/7/2024 của UBND tỉnh.	- Tên thủ tục hành chính; - Thời hạn giải quyết; - Trình tự thực hiện; - Thành phần hồ sơ; - Mẫu đơn, mẫu tờ khai; - Căn cứ pháp lý.

3	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tạm thời tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản (1.003586.000.00.00.H56)	02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa) (Đối với tàu cá có chiều dài từ 12m trở lên). - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (Đối với tàu cá có chiều dài có chiều dài từ 6m đến dưới 12m) - Trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia (toàn trình) địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	Chưa có văn bản quy định	- Luật Thủy sản năm 2017 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 146/2025/QH15; - Thông tư số 02/2026/TT-BNNMT ngày 01/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về đăng kiểm viên tàu cá; bảo đảm an toàn kỹ thuật; đăng ký, xóa đăng ký tàu cá, tàu công vụ thủy sản; treo cờ và đánh dấu tàu cá; nhập khẩu tàu cá; phân loại cảng cá; công bố mở, đóng cảng cá ; - Quyết định số 86/2025/QĐ-UBND ngày 09/7/2025 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định tiêu chí đặc thù đối với đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động trên biển; quy định về đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động trong nội địa; quy trình xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá; phân công, phân cấp quản lý tàu cá trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa ban hành kèm theo Quyết định số 35/2019/QĐ-UBND ngày 05/11/2019 của UBND tỉnh	- Tên thủ tục hành chính - Trình tự thực hiện; - Thời hạn giải quyết; - Thành phần hồ sơ; - Mẫu đơn, mẫu tờ khai; - Căn cứ pháp lý.
---	---	---	--	--------------------------	--	--

					Thanh Hóa đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Quyết định số 34/2024/QĐ-UBND ngày 05/7/2024 của UBND tỉnh.	
4	Xóa đăng ký tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản (1.003681.000.00.00.H56)	- Đối với tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản bán, tặng, cho, thừa kế: 01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định; - Đối với tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản phá hủy, phá dỡ: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định; - Đối với tàu cá Việt Nam xuất khẩu, viện trợ: 01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định; - Đối với tàu bị chìm đắm do tai	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa) (Đối với tàu cá có chiều dài từ 12m trở lên). - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (Đối với tàu cá có chiều cá có chiều dài từ 6m đến dưới 12m) - Trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia (toàn trình) tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	Chưa có văn bản quy định	- Luật Thủy sản năm 2017 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 146/2025/QH15; - Thông tư số 02/2026/TT-BNNMT ngày 01/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về đăng kiểm viên tàu cá; bảo đảm an toàn kỹ thuật; đăng ký, xóa đăng ký tàu cá, tàu công vụ thủy sản; treo cờ và đánh dấu tàu cá; nhập khẩu tàu cá; phân loại cảng cá; công bố mở, đóng cảng cá ; - Quyết định số 86/2025/QĐ-UBND ngày 09/7/2025 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định tiêu chí đặc thù đối với đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động trên biển; quy định về đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động trong nội địa; quy trình xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá; phân công,	- Tên thủ tục hành chính - Trình tự thực hiện; - Thời hạn giải quyết; - Thành phần hồ sơ; - Mẫu đơn, mẫu tờ khai; - Căn cứ pháp lý.

		nạn không thể trục vớt: 30 ngày kể từ ngày tàu bị chìm đắm; - Đối với tàu cá vi phạm khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định ở vùng biển của quốc gia hoặc vùng lãnh thổ khác hoặc vùng biển thuộc thẩm quyền quản lý của Tổ chức quản lý nghề cá khu vực bị bắt giữ, tịch thu và phá hủy: 30 ngày kể từ ngày nhận được văn bản về việc tàu cá đã bị bắt giữ, tịch thu và phá hủy (bản án, quyết định của cơ quan có thẩm quyền quốc gia bắt giữ, xử lý hoặc văn bản xác nhận của Bộ Ngoại giao hoặc cơ quan đại			phân cấp quản lý tàu cá trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa ban hành kèm theo Quyết định số 35/2019/QĐ-UBND ngày 05/11/2019 của UBND tỉnh Thanh Hóa đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Quyết định số 34/2024/QĐ-UBND ngày 05/7/2024 của UBND tỉnh.	
--	--	--	--	--	--	--

		<i>diện ngoại giao Việt Nam ở nước ngoài);</i> <i>- Đối với tàu cá được cơ quan đăng ký tàu cá thông báo tới chủ tàu cá, thông tin tìm kiếm trên phương tiện truyền thông 06 tháng nhưng không có thông tin.</i>				
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH						
5	Cấp văn bản chấp thuận khai thác loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm (vì mục đích bảo tồn, nghiên cứu khoa học, nghiên cứu tạo nguồn giống ban đầu, hợp tác quốc tế) (1.003851.H56)	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa) (Đối với tàu cá có chiều dài từ 12m trở lên). - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (Đối với tàu cá có chiều cá có chiều dài từ 6m đến dưới 12m) - Trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia (một	Chưa có văn bản quy định.	- Luật Thủy sản năm 2017 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 146/2025/QH15; - Thông tư số 88/2025/TT-BNNMT ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản; - Quyết định số 142/QĐ-CTUBND ngày 17/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực thủy sản và kiểm	- Trình tự thực hiện; - Thành phần hồ sơ; - Kết quả thực hiện thủ tục; - Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; - Căn cứ pháp lý.

			phần) tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn		ngư, trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.	
6	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn từ hai xã trở lên) (1.004923.000.00.00.H56)	35 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa). - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa (thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính). - Trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia (một phần) tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	Chưa có văn bản quy định	- Luật Thủy sản năm 2017, được sửa đổi, bổ sung tại Điều 14 Luật số 146/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường; - Thông tư số 88/2025/TT-BNNMT ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.	- Tên thủ tục hành chính; - Trình tự thực hiện; - Thành phần hồ sơ; - Thời hạn giải quyết; - Kết quả thực hiện thủ tục; - Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; - Căn cứ pháp lý.
7	Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn từ hai xã trở lên) (1.004921.000.00.00.H56)	- 05 ngày làm việc đối với đề nghị thay đổi tên tổ chức cộng đồng; người đại diện tổ chức cộng đồng; sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của tổ chức cộng đồng; - 35 ngày làm việc	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa). - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã tỉnh Thanh	Chưa có văn bản quy định	- Luật Thủy sản năm 2017, được sửa đổi, bổ sung tại Điều 14 Luật số 146/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường; - Thông tư số 88/2025/TT-BNNMT ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn về bảo	- Tên thủ tục hành chính; - Trình tự thực hiện; - Thành phần hồ sơ; - Thời hạn giải quyết; - Kết quả thực hiện thủ

		<i>đối với đề nghị sửa đổi, bổ sung vị trí, ranh giới khu vực địa lý được giao và Phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản; phạm vi quyền được giao và Phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản</i>	Hóa (thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính). - Trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia (toàn trình) tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn		<i>vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản</i>	tục; - Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; - Căn cứ pháp lý.
8	<i>Cấp phép nhập khẩu tàu cá, thuế tàu trần (1.004929.H56)</i>	<i>05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.</i>	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa). - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa (thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính). - Trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia (toàn trình) tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	Chưa có văn bản quy định	- Luật Thủy sản năm 2017 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 146/2025/QH15; - Thông tư số 02/2026/TT-BNNMT ngày 01/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về đăng kiểm viên tàu cá; bảo đảm an toàn kỹ thuật; đăng ký, xóa đăng ký tàu cá, tàu công vụ thủy sản; treo cờ và đánh dấu tàu cá; nhập khẩu tàu cá; phân loại cảng cá; công bố mở, đóng cảng cá.	- Tên thủ tục hành chính - Trình tự thực hiện; - Thành phần hồ sơ; - Thời hạn giải quyết; - Kết quả thực hiện TTHC; - Mẫu đơn; - Căn cứ pháp lý.
9	<i>Công bố mở cảng</i>	<i>05 ngày làm việc</i>	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả	Chưa có	- Luật Thủy sản năm 2017 được	- Tên thủ tục

	<i>cá loại I, loại II (1.004694.000.00.00.H56)</i>	<i>kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.</i>	kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa). - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa (thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính). - Trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia (toàn trình) tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	văn bản quy định	sửa đổi bổ sung bởi Luật số 146/2025/QH15; - <i>Thông tư số 02/2026/TT-BNNMT ngày 01/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về đăng kiểm viên tàu cá; bảo đảm an toàn kỹ thuật; đăng ký, xóa đăng ký tàu cá, tàu công vụ thủy sản; treo cờ và đánh dấu tàu cá; nhập khẩu tàu cá; phân loại cảng cá; công bố mở, đóng cảng cá.</i>	hành chính - Trình tự thực hiện; - Thành phần hồ sơ; - Thời hạn giải quyết; - Kết quả thực hiện TTHC; - Mẫu đơn; - Căn cứ pháp lý.
--	--	---	--	------------------	--	--

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

10	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý) (1.003956.000.00.00.H56)	- Thông báo Phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ; - Thẩm định hồ sơ và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định: 33	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa. - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa) (thực hiện tiếp nhận hồ sơ,	Chưa có văn bản quy định	- Luật Thủy sản năm 2017, được sửa đổi, bổ sung tại Điều 14 Luật số 146/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường; - <i>Thông tư số 88/2025/TT-BNNMT ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản</i>	- Trình tự thực hiện; - Kết quả thực hiện thủ tục; - Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; - Căn cứ pháp lý.
----	---	--	---	--------------------------	--	--

		ngày làm việc	<i>trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính).</i> - Trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia (một phần) tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn			
11	Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý) (1.004498.000.00.00.H56)	a) Đối với trường hợp đề nghị thay đổi tên tổ chức cộng đồng; người đại diện tổ chức cộng đồng; sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của tổ chức cộng đồng: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ; b) Đối với trường hợp đề nghị sửa đổi, bổ sung vị trí, ranh giới khu vực địa lý được giao và Phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản; phạm vi quyền được giao và Phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản:	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa) <i>(thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính).</i> - Trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia (một phần) tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	Chưa có văn bản quy định	- Luật Thủy sản năm 2017, được sửa đổi, bổ sung tại Điều 14 Luật số 146/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường; - <i>Thông tư số 88/2025/TT-BNNMT ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản</i>	- Trình tự thực hiện; - Thành phần hồ sơ; - Kết quả thực hiện thủ tục; - Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; - Căn cứ pháp lý.

		- Thông báo nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ; - Thẩm định hồ sơ và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định: 33 ngày làm việc.				
12	Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp; loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc từ nuôi trồng (1.004680.000.00.00.H56)	- 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ; - 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ trong trường hợp cần kiểm tra thực tế về tính chính xác của thông tin trong sổ theo dõi quá trình nuôi sinh trưởng, sinh sản và trồng cấy nhân tạo.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa. - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa) (thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính). - Trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia (toàn trình) tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	Chưa có văn bản quy định	- Luật Thủy sản năm 2017, được sửa đổi, bổ sung tại Điều 14 Luật số 146/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường; - Thông tư số 88/2025/TT-BNNMT ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.	- Trình tự thực hiện; - Thành phần hồ sơ; - Thời hạn giải quyết; - Cơ quan giải quyết TTHC; - Kết quả thực hiện TTHC; - Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; - Căn cứ pháp lý.

13	Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp; loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc khai thác từ tự nhiên (1.004656.000.00.00.H56)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa. - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa) (thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính). - Trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia (toàn trình) tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	Chưa có văn bản quy định	- Luật Thủy sản năm 2017, được sửa đổi, bổ sung tại Điều 14 Luật số 146/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường; - Thông tư số 88/2025/TT-BNNMT ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản.	- Trình tự thực hiện; - Thành phần hồ sơ; - Thời hạn giải quyết; - Cơ quan giải quyết TTHC; - Kết quả thực hiện TTHC; - Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; - Căn cứ pháp lý.
14	Công bố mở cảng cá loại III (1.004478.000.00.00.H56)	05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa. - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa) (thực hiện tiếp nhận hồ sơ,	Chưa có văn bản quy định	- Luật Thủy sản năm 2017 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 146/2025/QH15; - Thông tư số 02/2026/TT-BNNMT ngày 01/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về đăng kiểm viên tàu cá; bảo đảm an toàn kỹ thuật; đăng ký, xóa đăng ký tàu cá, tàu công vụ thủy sản; treo cờ và đánh dấu tàu cá; nhập khẩu tàu cá; phân loại cảng cá; công bố	- Trình tự thực hiện; - Thành phần hồ sơ; - Thời hạn giải quyết; - Kết quả thực hiện TTHC; - Mẫu đơn, mẫu tờ khai; - Căn cứ pháp

			<i>trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính).</i> - Trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia (toàn trình) tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn		<i>mở, đóng cảng cá.</i>	lý.
IV. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH DO CƠ QUAN KHÁC THỰC HIỆN (ĐÃ ĐƯỢC XÃ HỘI HÓA)						
15	<i>Thẩm định hồ sơ thiết kế tàu cá, tàu công vụ thủy sản, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản (1.003590.000.00.00.H56)</i>	20 ngày (đối với hồ sơ thiết kế đóng mới, lần đầu) hoặc 10 ngày làm việc (đối với hồ sơ thiết kế cải hoán, sửa chữa phục hồi), kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ theo quy định.	Cơ sở đăng kiểm tàu cá đủ điều kiện được công bố trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.	Phí thẩm định được quy định cụ thể tại Thông tư số 94/2021/TT-BTC ngày 02/11/2021 của Bộ Tài chính.	- Luật Thủy sản năm 2017 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 146/2025/QH15; - <i>Thông tư số 02/2026/TT-BNNMT ngày 01/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về đăng kiểm viên tàu cá; bảo đảm an toàn kỹ thuật; đăng ký, xóa đăng ký tàu cá, tàu công vụ thủy sản; treo cờ và đánh dấu tàu cá; nhập khẩu tàu cá; phân loại cảng cá; công bố</i> <i>mở, đóng cảng cá.</i>	- Tên Thủ tục hành chính; - Thành phần hồ sơ; - Mẫu đơn, mẫu tờ khai; - Kết quả thực hiện TTHC; - Căn cứ pháp lý.
16	<i>Chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá, tàu công vụ thủy sản, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản (1.003563.000.00.00.H56)</i>	01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ theo quy định, cơ sở đăng kiểm tàu cá thống nhất thời gian và địa điểm kiểm tra với tổ chức, cá nhân đề nghị; trường hợp kết quả đạt yêu cầu,	Cơ sở đăng kiểm tàu cá đủ điều kiện được công bố trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.	Phí thẩm định được quy định cụ thể tại Thông tư số 94/2021/TT-BTC ngày 02/11/2021 của Bộ Tài	- <i>mở, đóng cảng cá.</i> - Thông tư số 94/2021/TT-BTC ngày 02/11/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đăng kiểm an toàn kỹ thuật tàu cá, kiểm định trang thiết bị nghề cá; phí thẩm định xác nhận nguồn gốc nguyên liệu thủy sản; phí thẩm định kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thủy	- Tên thủ tục hành chính - Thời hạn giải quyết; - Thành phần hồ sơ; - Kết quả thực hiện TTHC; - Mẫu đơn,

		<i>trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ khi hoàn thành kiểm tra.</i>		chính.	sản; lệ phí cấp giấy phép khai thác, hoạt động thủy sản	mẫu tờ khai; - Căn cứ pháp lý.
--	--	---	--	--------	---	-----------------------------------

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

Bãi bỏ 01 thủ tục hành chính lĩnh vực Thủy sản và Kiểm ngư đã được công bố tại Quyết định số 2253/QĐ-UBND ngày 29/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Thủy sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường/Ủy ban nhân dân cấp xã tỉnh Thanh Hóa.

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH			
1	1.004654.H56	Công bố mở cảng cá loại I	Điều 28 Thông tư số 02/2026/TT-BNNMT ngày 01/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về đăng kiểm viên tàu cá; bảo đảm an toàn kỹ thuật; đăng ký, xóa đăng ký tàu cá, tàu công vụ thủy sản; tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản; treo cờ và đánh dấu tàu cá phục vụ nuôi trồng thủy sản; nhập khẩu tàu cá; phân loại cảng cá; công bố mở, đóng cảng cá.